

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Vĩnh.

Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (tên gọi khác: Nguyễn Văn S) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/12/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2021. Có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Phạm Thị Phương A; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, Hải Phòng. Vắng mặt không có lý do.

2. Chị Nguyễn Thị T, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, Hải Phòng. Vắng mặt không có lý do.

3. Chị Đặng Thị Vân A; nơi cư trú: Thôn K, xã A, huyện A, Hải Phòng. Có mặt.

- Người làm chứng:

Bà Phạm Thị T. Vắng mặt.

Ông Đặng Văn T. Vắng mặt.

Bà Phạm Thị D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/9/2021, Nguyễn Văn H đi đến thôn T, xã Đ, huyện A trộm cắp 02 con gà của chị Phạm Thị Thúy H thì bị người dân bắt giữ. Cơ quan công an thu giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng xám không đeo biển kiểm soát, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A12 màu đen, 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng cùng số tiền 3.325.000 đồng. Tại Công an xã Đ, H khai vào khoảng 13 giờ ngày 11/9/2021, H điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu trắng xám của mình (đã tháo biển kiểm soát) đi từ nhà đến ngã tư Quang Thanh. Khi đi đến thôn Đ, xã Q, huyện A, H phát hiện thấy cổng và cửa nhà chị Phạm Thị Phương A đều mở nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe mô tô ở trước cổng đi vào trong nhà thì thấy mọi người đang ngủ trưa. Quan sát thấy trên bàn học (cạnh giường ngủ) có 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng, H lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe chạy về nhà. Trên cơ sở này, Công an xã Đặng Cương đã bàn giao đối tượng H cùng các vật chứng đã thu giữ cho Công an xã Quốc Tuấn, huyện An Lão để giải quyết theo thẩm quyền. Trong khoảng thời gian được bàn giao cho gia đình để Cơ quan Công an tiến hành điều tra, xác minh thì H lại tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện An Lão, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 26/10/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô Yamaha Gravita BKS 16P9- 0888 của anh trai là Nguyễn Văn H đi đến khu vực nhà văn hóa thôn N, xã T. Phát hiện nhà chị Nguyễn Thị T không đóng cửa nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe trước cổng, đi vào phòng khách nhà chị T thì thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART Joy 4 màu đen cắm thạch để trên mặt tủ ti vi. H lấy chiếc điện thoại trên rồi điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Văn C ở số 9 đường Ngô Quyền, thị trấn An Lão bán với giá 1.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 01/11/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô Yamaha Gravita BKS 16P9- 0888 đi từ nhà đến khu vực ngã 3 thôn K, xã A, huyện A. Phát hiện cửa hàng kinh doanh bia mộ của ông Đặng Văn T không có ai trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe mô tô ở rìa đường rồi mở cửa đi vào trong nhà. Phát hiện trên bàn có 01 laptop nhãn hiệu DELL màu trắng, bàn phím màu vàng đen của chị Đặng Thị Vân A (con gái ông Thanh), H đã rút phích cắm, gập máy lại rồi mang ra ngoài. H điều khiển xe đến cửa hàng điện thoại Mạnh Hùng có địa chỉ tại thôn Đâu Kiên, xã Quốc Tuấn bán cho chị Nguyễn Thị L (vợ anh H) với giá 400.000 đồng.

Tất cả số tiền có được từ việc bán điện thoại và laptop, H đã dùng để chi tiêu cá nhân hết.

Bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão số 28, 30 ngày 02, 22 và 25/11/2021 kết luận:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng... dung lượng 64G, đã qua sử dụng trị giá 7.250.000 đồng.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART Joy 4 màu đen cẩm thạch...đã qua sử dụng, trị giá 2.200.000 đồng.

+ 01 laptop nhãn hiệu Dell Vostro V5468A Core i5 – 7200U Win 10 màu trắng, sản xuất năm 2019, đã qua sử dụng, trị giá 3.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường 2.200.000 đồng là giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART Joy 4. Chị Đặng Thị Vân A yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 triệu đồng là giá trị chiếc laptop màu trắng nhãn hiệu Dell Vostro V564 ACore i5- 7200 Win 10, nhưng đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 24 đến 27 tháng tù. Xử lý các vấn đề về bồi thường dân sự, vật chứng của vụ án, án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên đã thực hiện cơ bản đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Lần lượt vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11 tháng 9 năm 2021, khoảng 10 giờ 50 phút ngày 26/10/2021 và khoảng 19 giờ 40 phút ngày 01 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng của chị Phạm Thị Phương A trị giá 7.250.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART Joy 4 màu đen cẩm thạch của chị Nguyễn Thị T trị giá 2.200.000 đồng và 01 laptop nhãn hiệu DELL màu trắng, bàn phím màu vàng đen của chị Đặng Thị Vân A trị giá 3.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là 12.450.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo

Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong 03 ngày là ngày 11/9/2021, ngày 26/10/2021 và ngày 01/11/2021. Do các lần phạm tội này giá trị tài sản đều trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; khi bị bắt giữ vào chiều ngày 11/9/2021 ở xã Đặng Cương, huyện An Dương bị cáo tự khai ra hành vi phạm tội trước đó vào trưa ngày 11/9/2021 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và "tự thú" theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp; cần thiết phải xử nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như có đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và các vấn đề khác:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Phạm Thị Phương A không yêu cầu bị cáo bồi thường. Chị Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường 2.200.000 đồng. Chị Đặng Thị Vân A yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 triệu đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Xét yêu cầu của bị hại là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 2.200.000 đồng; bồi thường cho chị Đặng Thị Vân A số tiền 3.000.000 đồng.

[6.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng xám không đeo biển kiểm soát, qua xác minh xác định được đây là xe của Hiệp có biển kiểm soát là 15B4-071.28; số khung RLHJF4607DY310641; số máy JF46E4186178. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận dùng chiếc xe này đi thực hiện hành vi trộm cắp vào trưa ngày 11/9/2021. Trước khi đi bị cáo đã cố ý tháo biển kiểm soát xe để tránh bị phát hiện, sau đó đến chiều bị cáo tiếp tục dùng chiếc xe này đi sang xã Đặng Cương, huyện An Dương để trộm cắp. Do vậy, đủ cơ sở xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng xám, biển kiểm soát 15B4-071.28 là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A12 màu đen cùng số tiền 3.325.000 đồng

là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6.3] Chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng, dung lượng 64G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị Phương A. Chị Phương A không có ý kiến nào khác nên không xem xét.

[6.4] Đối với anh Nguyễn Văn C là người đã mua chiếc điện thoại VSMART Joy 4 và chị Nguyễn Thị L là người đã mua chiếc laptop nhãn hiệu Dell nhưng hai người này không biết đây là tài sản bị cáo trộm cắp được, cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.5] Chiếc xe mô tô Yamaha Gravita BKS 16P9- 0888 là của ông Nguyễn Văn V (bố của H) mua ở cửa hàng xe máy cũ ở quận Kiến An cho con trai là anh Nguyễn Văn H để làm phương tiện đi lại. Anh H không biết bị cáo sử dụng xe của mình để đi trộm cắp. Tháng 01/2022, ông V đã bán chiếc xe trên cho 01 nam thanh niên không quen biết. Qua tra cứu, chủ xe mô tô trên có tên là Nguyễn Thị Thu M, địa chỉ ở T, Tr, H, Hải Phòng. Chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và hiện không thu hồi được nên cũng không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm r, s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 584, Điều 585 và 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng); bồi thường cho chị Đặng Thị Vân A số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thanh toán cho chị Nguyễn Thị T và chị Đặng Thị Vân A số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thanh toán xong.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng xám không có gương, không đeo biển kiểm soát (theo biên bản giao nhận vật

chứng ngày 06/5/2022 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Lão và Công an huyện An Lão)

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A12 màu đen của bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2022 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Lão và Công an huyện An Lão)

- Tạm giữ số tiền 3.325.000đ (Ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án. (theo Ủy nhiệm chi ký hiệu C4-02a/KB ngày 06/5/2022 của Kho bạc Nhà nước huyện An Lão).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H, bị hại là chị Đặng Thị Vân A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Nguyễn Thị T và Phạm Thị Phương A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Phòng PC10, PV06 – Công an TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

